

Số: 81/ /BC-CT

Quảng Nam, ngày 27 tháng 5 năm 2019.

## BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2018

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2018 như sau:

### I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

| Số<br>T.T | Chỉ tiêu  | Kế<br>hoạch    | Thực<br>hiện   | Tỷ lệ so<br>với kế<br>hoạch | Tỷ lệ so<br>với cùng<br>kỳ năm<br>trước |
|-----------|---|----------------|----------------|-----------------------------|---|
| 1         | Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm                         | 50.313,28 ha   | 50.313,28 ha   | 100,00 %                    | 99,78 %                                 |
| 2         | Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu                  | 0,00 ha        | 0,00 ha        |                             |   |
| 3         | Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu | 0 ý kiến       | 0 ý kiến       |                             |   |
| 4         | Chi phí phát sinh liên quan đến sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm              | 70.939,15 tr.đ | 69.868,73 tr.đ | 98,49 %                     | 106,18 %                                |
| 5         | Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm                                | 70.939,15 tr.đ | 69.868,73 tr.đ | 98,49 %                     | 105,90 %                                |

### II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

#### 1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường

- Quản lý, bảo vệ tốt nguồn nước từ các công trình thủy lợi được giao quản lý; tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ công trình thủy lợi, không xả rác thải vào công trình thủy lợi; đảm bảo chất lượng nguồn nước cho sản xuất.

- Điều hòa, phân phối nước khoa học, hợp lý góp phần điều hòa khí hậu, môi trường sinh thái trong khu vực tưới.

## **2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội**

- Quản lý, bảo vệ, khai thác có hiệu quả các hệ thống công trình được giao quản lý, đảm bảo nguồn nước cho sản xuất; góp phần không nhỏ cùng với các ngành, địa phương trong tỉnh trong việc phát triển kinh tế nông nghiệp, ổn định đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tạo công ăn việc làm ổn định cho 400 lao động; tích cực tham gia công tác xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn.

## **3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp**

Hoàn thành đúng, đủ các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm với các nhà cung cấp theo thỏa thuận hợp đồng giữa hai bên.

## **4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng**

- Đảm bảo nguồn nước đáp ứng cho yêu cầu phục vụ sản xuất, không để xảy ra khô hạn, sự cố công trình gây ảnh hưởng đến sản xuất;

- Nguồn nước đảm bảo yêu cầu chất lượng, không bị ô nhiễm.

## **5. Quan hệ tốt với người lao động**

Tôn trọng, lắng nghe ý kiến phản ánh, đề xuất của Người lao động; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

## **6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp**

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Người lao động; quan tâm, chăm sóc sức khỏe, đời sống, việc làm của Người lao động;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ liên quan đến người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện tài chính của doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam năm 2018 để thực hiện công bố thông tin theo quy định, kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Nam và Sở chuyên ngành./.

*Nơi nhận:* hbk

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tài chính Quảng Nam;
- HĐTV, GĐ, PGĐ Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Các phòng chức năng Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Hải**